

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/ HNGĐ-ST

Ngày: 23/7/2020.

V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Quen

2. Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 242/2019/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2019, về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Ngọc OA sinh năm 1978. Có mặt

Địa chỉ: ấp 10, xã LH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tấn TB sinh năm 1979. Vắng mặt

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 10, xã LH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

Hiện tại đang cư trú: ấp 11, xã LH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn Bà Lâm Thị Ngọc OA trình bày: Bà OA và ông TB tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện DH vào năm 2001. Sau khi kết hôn Bà OA và ông TB sống chung tại ấp 10, xã LH, huyện DH (nay là ấp 10, xã LH, thị xã DH). Trong quá trình sống chung Bà OA và ông TB có 02 người con chung gồm: 1. Nguyễn Thị Huệ TrAB sinh năm 2001, 2/ Nguyễn Thị Thúy VB sinh ngày 26-01-2007. Cuộc sống giữa Bà OA và ông TB hạnh phúc đến năm 2018 thì giữa Bà OA và ông TB nảy sinh mâu thuẫn từ chuyện gia đình đến chuyện kinh tế, Bà OA và ông TB không thể hòa giải được nên Bà OA đã ly thân với ông TB từ đó đến nay, trong quá trình ly thân Bà OA và ông TB cũng không hòa giải để đoàn tụ được. Nay Bà OA cho

rằng hạnh phúc gia đình không còn nên làm đơn yêu cầu ly hôn với ông TB, về con chung do 01 người con chung trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết, đối với người con tên Nguyễn Thị Thúy VB sinh ngày 26-01-2007, do đã sống chung với bà OA từ trước đến nay, nên bà OA yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng người con chung này và không yêu cầu ông TB cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Phía bị đơn Ông Nguyễn Văn Tấn TB dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng từ chối nhận văn bản tố tụng cũng như không tham dự các phiên hòa giải cũng như tham dự các phiên tòa sơ thẩm.

Vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, nhận thấy việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và quan hệ pháp luật, xác định đầy đủ và đúng tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ theo trình tự, thủ tục, quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn; cấp tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử chưa thực hiện đúng theo Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ về nguyên tắc cơ bản khi giải quyết vụ án, thành phần Hội đồng xét xử và thư ký tòa án không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc bị thay đổi theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không nhận văn bản tố tụng cũng như không gửi văn bản nêu ý kiến của bị đơn đối yêu cầu của nguyên đơn

Về nội dung vụ án: Yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị Ngọc OA đối với ông Nguyễn Văn Tấn TB là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này. Con chung có 02 người con chung: 1/ Nguyễn Thị Huê TrAB sinh năm 2001, 2/ Nguyễn Thị Thúy VB sinh ngày 26-01-2007. Nay bà OA yêu cầu được nuôi dưỡng 01 người con chung Nguyễn Thị Thúy VB, phía ông TB không có ý kiến, tại phiên tòa bé Thúy VB tha thiết muốn sống với bà OA cũng như từ trước đến nay người con chung này sống chung với bà OA, do đó yêu cầu Hội đồng xét xử giao người con chung này cho bà OA nuôi dưỡng, chăm sóc. Đối người con chung trên 18 tuổi bà OA không yêu cầu, nên đề nghị Tòa không xem xét. Về cấp dưỡng nuôi con chung bà OA không yêu cầu ông TB cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Tòa không xem xét. Ngoài ra vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà OA chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Xét thấy đơn khởi kiện của bà Lâm Thị Ngọc OA có nội dung yêu cầu ly hôn, tranh chấp con chung với ông Nguyễn Văn Tấn TB là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét bà Oanh yêu cầu ly hôn với ông TB trong khi ông TB có địa chỉ cư trú tại ấp 11, xã LH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh, do đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

[3] Xét việc ông Nguyễn Văn Tấn TB được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông TB.

[[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Lâm Thị Ngọc OA. Hội đồng xét xử xét thấy bà Oanh và ông TB tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa Bà OA và ông TB là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa Bà OA và ông TB xuất phát từ việc mâu thuẫn trong gia đình và về kinh tế nhưng Bà OA và ông TB hòa giải không được nên bà OA không còn sống chung với ông TB từ năm 2018 đến nay. Hơn nữa trong quá trình ly thân giữa bà OA và ông TB cũng không hòa giải để đoàn tụ, từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử ông TB đều vắng mặt không có thiện chí để hòa giải đoàn tụ gia đình. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà OA và ông TB đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà OA, cho bà OA được ly hôn với ông TB.

[5] Xét yêu cầu nuôi con chung của bà OA đối với người con chung tên Nguyễn Thị Thúy VB sinh ngày 26-01-2007, xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm bé Thúy VB có nguyện vọng được sống chung với bà OA khi bà OA ly hôn với ông TB, hơn nữa bé Thúy Vy đã sống chung với bà OA từ khi bà OA ly thân với ông TB cho đến nay, phía ông TB không ý kiến về người con chung này, do đó Hội đồng xét xử tiếp tục giao người con chung này cho bà OA nuôi dưỡng chăm sóc. Đối người con chung Nguyễn Thị Huê TrAB trên 18 tuổi bà OA không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa sơ thẩm bà OA đã được giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, nhưng bà OA không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[8] Tài sản chung, nợ chung: bà OA và ông TB không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Lâm Thị Ngọc OA phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 9, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lâm Thị Ngọc OA. Cho bà OA ly hôn với ông Nguyễn Văn Tấn TB.

2. Về con chung: Giao cho Bà Lâm Thị Ngọc OA tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc người con chung tên Nguyễn Thị Thúy VB sinh ngày 26-01-2007. Đối người con chung tên Nguyễn Thị Huê TrAB trên 18 tuổi nên không xem xét

3. Đối việc cấp dưỡng nuôi người con chung: Bà OA đã được Tòa án giải thích rõ về quyền được yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, mục đích của việc cấp dưỡng nuôi con chung nhưng bà OA vẫn không yêu cầu ông TB cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Không bên nào được ngăn cản việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Buộc Bà Lâm Thị Ngọc OA chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 007112, ngày 18-12-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, do đó bà OA đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Long Hữu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hoài Quốc